UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 5985/SKHCN-KH&QLCN

V/v phối hợp rà soát, đăng ký nhu cầu hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: UBND các xã, phường

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Căn cứ Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch và Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Kế hoạch số 5947/KH-SKHCN ngày 19/10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Sở Khoa học và Công nghệ được giao thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ. Để triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ, Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi UBND các xã, phường phối hợp rà soát, đăng ký nhu cầu hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

I. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Đối tượng hỗ trợ:

Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, có địa chỉ trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

- Nội dung hỗ trợ:

+ Tư vấn về nhân sự: Tư vấn các vấn đề liên quan đến quản trị nguồn nhân lực, bao gồm: tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân viên; xây dựng thang bảng lương, chính sách đãi ngộ; đánh giá hiệu quả công việc; xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp; các vấn đề về quan hệ lao động.

+ Tư vấn về tài chính: Tư vấn các nghiệp vụ quản lý tài chính, kế toán, bao gồm: lập và quản lý dòng tiền, kế hoạch tài chính; phân tích báo cáo tài chính; quản

lý công nợ, vốn lưu động; xây dựng định mức chi phí; huy động vốn và các vấn đề liên quan đến thuế, bảo hiểm.

+ Tư vấn về sản xuất: Tư vấn các giải pháp nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, chế biến, bao gồm: tổ chức sản xuất, bố trí dây chuyền; quản lý chất lượng sản phẩm; áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật; kiểm soát tồn kho, nguyên vật liệu; nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất.

+ Tư vấn về bán hàng: Tư vấn các chiến lược và kỹ năng bán hàng, bao gồm: xây dựng kế hoạch bán hàng, chính sách giá; phát triển kênh phân phối; xây dựng và quản lý quan hệ khách hàng; thương thảo, ký kết hợp đồng mua bán.

+ Tư vấn về thị trường: Tư vấn các hoạt động nghiên cứu, thâm nhập và phát triển thị trường, bao gồm: phân tích thị trường, đối thủ cạnh tranh và nhu cầu khách hàng; xây dựng chiến lược marketing, thương hiệu; phát triển sản phẩm mới và các kế hoạch xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

+ Tư vấn về quản trị nội bộ: Tư vấn các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý điều hành doanh nghiệp, bao gồm: xây dựng cơ cấu tổ chức, phân định chức năng, nhiệm vụ; xây dựng và vận hành hệ thống quy trình, quy chế làm việc nội bộ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị; kiểm soát nội bộ và đánh giá rủi ro.

+ Tư vấn khác: Bao gồm các vấn đề tư vấn khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhưng không thuộc phạm vi tư vấn về thủ tục hành chính, pháp lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ hoặc không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ là doanh nghiệp xã hội;

+ Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 100 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ hoặc không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ là doanh nghiệp xã hội;

+ Hỗ trợ tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa hoặc không quá 200 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp vừa là doanh nghiệp xã hội.

3. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ

- Doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ đến Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét theo quy định.

- Việc xem xét hỗ trợ thực hiện trong phạm vi dự toán được giao; doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ điều kiện, có hồ sơ hợp lệ và nộp trước được xem xét hỗ trợ trước.

Ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp xã hội theo quy định.

- Mức kinh phí hỗ trợ cụ thể đối với từng doanh nghiệp được xác định căn cứ quy mô doanh nghiệp, nội dung đề xuất, giá trị hợp đồng hoặc chi phí thuê, mua giải pháp, mức hỗ trợ tối đa theo quy định và khả năng cân đối trong phạm vi kinh phí được giao.

- Doanh nghiệp có trách nhiệm bố trí phần kinh phí không được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các khoản chi phí khác theo quy định.

- Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ được xác định trên cơ sở số lượng hồ sơ đáp ứng điều kiện, nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và phạm vi kinh phí được giao.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi UBND các xã, phường phối hợp thông tin, tuyên truyền Kế hoạch số 5947/KH-SKHCN ngày 19/10/2026 đến các doanh nghiệp thuộc đối tượng nêu trên; rà soát, đăng ký nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp theo mẫu Tờ khai kèm theo Công văn này trong đó ghi rõ nội dung và mức ngân sách đề nghị được hỗ trợ, báo giá của bên cung cấp (*Bên cung cấp phải thuộc mạng lưới tư vấn viên đã được công nhận và công bố tại địa chỉ www.business.gov.vn*).

Nhu cầu hỗ trợ đề nghị gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành) để tổng hợp, xem xét và làm cơ sở triển khai theo quy định **trong ngày 30/10/2026.**

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi UBND các xã, phường quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ĐVTT;
- Phòng QLCN&TĐC;
- Lưu: VT, KH&QLCN.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH LẠNG SƠN

Trần Hữu Giang

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ

(Kèm theo Công văn số /SKHCN-KH&QLCN ngày /10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:
.....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:
.....

Loại hình doanh nghiệp:
.....

Địa chỉ trụ sở chính:
.....

Quận/huyện: ..... Tỉnh/thành phố:
.....

Điện thoại: ..... Fax: .....Email:
.....

2. Thông tin xác định doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ:

Có vốn điều lệ do một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% trở lên:

□ Có □ Không

Tên người quản lý điều hành doanh nghiệp:
.....

3. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:
.....

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:
.....

Trong đó, số lao động nữ: .....

Tổng nguồn vốn:
.....

Tổng doanh thu năm trước liền kề:
.....

4. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

□ Doanh nghiệp siêu nhỏ □ Doanh nghiệp nhỏ □ Doanh nghiệp vừa

5. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):

□ Hỗ trợ tư vấn:
.....

DOANH NGHIỆP CAM KẾT

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

..., ngày ... tháng ... năm ...
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

1. Xác định quy mô DNNVV:

- Bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính.

- Danh sách lao động do DNNVV đang sử dụng kèm theo chứng từ nộp bảo hiểm xã hội tương ứng. Đối với các lao động do đơn vị khác đóng bảo hiểm xã hội, DNNVV có văn bản xác nhận về việc lao động này đã được đóng bảo hiểm xã hội.

2. Xác định DNNVV do phụ nữ làm chủ: Giấy đăng ký kinh doanh.